MỘT SỐ QUAN ĐIỂM VỀ BẢN SẮC CHÂU ÂU

Ths. Bùi Hải Đăng
Bộ môn Quan hệ Quốc tế
ĐH KHXH&NV, ĐH Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh

Khu vực hóa là một xu hướng phát triển tất yếu gắn liền với quá trình toàn cầu hóa. Liên minh Châu Âu (EU) được xem là thành quả điển hình của quá trình toàn cầu hóa diễn ra trong phạm vi khu vực châu Âu, đã và đang có những bước tiến đáng kể cùng với nhiều thành tựu nổi bật. Vì vậy, vai trò và tầm ảnh hưởng của EU ngày càng lớn mạnh không chỉ ở châu Âu mà đã vượt ra ngoài phạm vi châu lục. Những gì EU đạt được chính là nguyên nhân để nhiều người xem sự hình thành và phát triển của EU là sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử châu Âu hiện đại. Tuy nhiên, sau khi gặt hái nhiều thành công trong tiến trình liên kết, thể chế hóa về kinh tế và chính trị, những nhà lãnh đạo EU lại gặp phải quá nhiều khó khăn trong việc tìm kiến sự đồng nhất về văn hóa nhằm xây dựng một Liên minh Châu Âu thống nhất, phát triển và bền vững. Những khó khăn ấy đôi lúc tưởng chừng không thể vượt qua như trong việc xây dựng một chính sách văn hóa chung cho EU; hay cụ thể việc người dân một số nước châu Âu (Hà Lan, Pháp và Tây Ban Nha) nói không với Hiến pháp EU vào tháng 5 năm 2005.

Thực tế cho thấy không phải gần đây, khi phải đối mặt với quá nhiều vấn đề về văn hóa, các nhà lãnh đạo EU mới nhận thấy ý nghĩa quan trọng của việc hợp nhất về văn hóa hay vai trò của một bản sắc chung trong việc xây dựng một EU thống nhất. Jean Monnet một trong những "người cha đẻ" của EU đã từng phát biểu rằng, nếu được làm lại từ đầu, ông sẽ bắt đầu với văn hóa[1]. Cũng vì vậy mà không phải ngẫu nhiên EU đề cập đến nhân tố văn hóa trong tiến trình hội nhập châu Âu tại Hội nghị thượng đỉnh Paris vào năm 1972. Để rồi vào năm 1973 tại Hội nghị thượng đỉnh Copenhagen, 9 quốc gia thành viên lần đầu tiếp nhận "Bản tuyên bố về bản sắc châu Âu". Bản tuyên bố này vạch ra những nguyên tắc cơ bản cho sự phát triển cộng đồng châu Âu theo chiều sâu, từ đó hoàn thiện mô hình khung cho khái niệm "bản sắc châu Âu"[2]. Tiếp đó Hội nghị thượng đỉnh Paris tháng 12 năm 1974 nhận định bản sắc châu Âu trên cơ sở chỉ ra những thành tố

[1] Theo Matthew Fraser, 1993 (*Soulless Europe* trong The Gazette (Montreal), 08.08.1993, dẫn lại theo Denise Dunne 1996.
[2] Phụ lục 2, Chương II, 7th Gen. Rp. EC, 1973.

cơ bản của nó trong từng mục tiêu của các chính sách.

Vì vậy, chúng ta có thể khẳng định rằng bản sắc châu Âu chính thức được xuất hiện trong chương trình nghị sự của EU từ năm 1973, bởi từ đầu những năm 1980 EC/EU không còn đơn thuần là "một diễn đàn hoạch định chính sách chung" hay một cộng đồng an ninh như trước đây.[3] Tuy nhiên, ý thức về một bản sắc chung và vai trò của nó chỉ trở thành vấn đề thật sự "nóng" trong thập kỷ vừa qua không chỉ đối với các nhà khoa học, nhà hoạch định chính sách mà cả với người dân châu Âu, nhất là sau khi EU chấp nhận Thổ Nhĩ Kỳ như một "ứng cử viên" vào năm 1999 và EU thực hiện việc mở rộng lớn nhất năm 2004.

Đã có khá nhiều công trình nghiên cứu, bài viết về bản sắc châu Âu, nhưng dường như người ta vẫn chưa thống nhất được với nhau về nội dung và ý nghĩa của nó. Vì vậy, nhiều câu hỏi xung quanh vấn đề này vẫn chưa được trả lời một cách thỏa đáng: Bản sắc châu Âu là gì? Tính khả dĩ của bản sắc châu Âu? Cấu trúc của bản sắc châu Âu? Tầm quan trọng của bản sắc văn hóa châu Âu đối với tương lai của EU? Làm thế nào để củng cố và phát triển bản sắc văn hóa châu Âu? Thật ra, tự thân vấn đề bản sắc châu Âu và cấu trúc của nó là một đề tài còn gây nhiều tranh cãi đến mức có những ý kiến khác nhau, thậm chí mâu thuẫn với nhau trong những tài liệu hiện có. Điều này thật ra không có gì là khó hiểu, bởi tất cả tùy thuộc vào việc người ta định nghĩa bản sắc và bản sắc châu Âu như thế nào; rồi từ những quan điểm, góc độ tiếp cận hay phương pháp tiếp cận ngành khác nhau đã đưa các học giả đến những quan niệm khác nhau và không đồng ý với nhau về bản sắc châu Âu và cấu trúc của nó.

Chính vì sự phức tạp của đối tượng nghiên cứu nên bài viết này chỉ dừng lại ở việc xem xét tổng quan một số nghiên cứu về bản sắc châu Âu qua 6 mô hình hiện có: (1) **Chủ nghĩa dân tộc** (Euro-nationalist mode of identity); (2) **Chủ nghĩa yêu nước lập hiến** (constitutional Patriotism); (3) **Mô hình bản sắc có tính hiệu chỉnh** (corrective European identity); (4) **Mô hình bản sắc mang tính chức năng** (functional European identity); (5) **Mô hình bản sắc mang tính chất khế ước** (contractual mode of European identity); (6) **Mô hình bản sắc theo chủ nghĩa kiến tạo** (constructivism mode of European identity)[4].

(1) **Mô hình chủ nghĩa dân tộc** xem bản sắc châu Âu như một kiểu bản sắc dân tộc và sự hình thành và phát triển của EU như sự hình thành và phát triển của cộng đồng các quốc gia, dân tộc thế kỷ 19. Các học giả ủng hộ mô hình này xem bản sắc châu Âu như một "hình ảnh trong gương" của bản sắc dân tộc và áp dụng những quan điểm, mô hình và nhiều thông lệ của quốc gia-dân tộc để giải thích EU và bản sắc châu Âu. Họ

[3] Kostakopoulou 2001, 14.

[4] Kostakopoulou, Sđd.: 27-37.

nghĩ rằng những gì dùng để xây dựng bản sắc dân tộc trước đây cũng có thể dùng để xây dựng bản sắc châu Âu. Trong mô hình này xuất hiện 2 xu hướng phân tích (2 nhánh): ***Chủ nghĩa dân tộc nhấn mạnh đến những yếu tố về tộc người*** (Ethno-nationalism) và ***chủ nghĩa dân tộc có tính chất công dân*** (civic nationalism).

Nhấn mạnh vào quá khứ và những liên kết tự nhiên hiện có của người châu Âu, những người theo mô hình ***Chủ nghĩa dân tộc nhấn mạnh yếu tố tộc người*** tỏ ra bi quan về tính khả dĩ của bản sắc châu Âu và sự hình thành của nó; tiêu biểu là Philip Schlesinger (1993), Anthony Smith (1992) hay John Keane (1992). Những học giả này đều hoài nghi về bản sắc châu Âu bởi họ không những không tìm thấy một nền văn hóa chung ở châu lục này mà còn thấy châu Âu thiếu một hệ thống huyền thoại chung, một biểu tượng chung...những thứ mà theo họ là rất cần thiết để tạo dựng một bản sắc chung. Một số học giả khác cũng với thái độ hoài nghi vì cho rằng châu Âu không có cùng một ký ức lịch sử và văn hóa chung và đây là những yếu tố đang đẩy người châu Âu ra xa nhau hơn. Nói cách khác, đúng như những gì Smith chỉ ra, châu Âu quá đa dạng và thiếu những tâm thức chung cũng như một ký ức lịch sử cần thiết[5]. Những học giả còn lại cho rằng chính sự đa dạng về ngôn ngữ và đặc biệt là sự ly giáo là những trở ngại cho việc xây dựng một bản sắc chung cho toàn châu Âu. Bên cạnh đó, Kostakopoulou còn cho rằng, sự thiếu vắng những yếu tố đồng nhất như một hệ thống giáo dục hay một hệ thống truyền thông chung...cũng là những khó khăn cho việc tạo dựng một bản sắc châu Âu[6].

Trong khi đó, những học giả theo ***Mô hình chủ nghĩa dân tộc có tính chất công dân*** lại nhìn nhận lạc quan về bản sắc châu Âu. Những học giả này xem EU như một cộng đồng cùng chung vận mệnh và được xây dựng dựa trên sự kết hợp các cơ chế và nguyên tắc chính trị. Chẳng hạn Michael Wintle xem tiến trình xây dựng bản sắc châu Âu như bản sắc của một dân tộc như Smith, nhưng lại hướng sang tin vào sự tồn tại của bản sắc châu Âu dưới hình thức các tiêu chuẩn giáo dục chung, những trao đổi về giáo dục và sự tổ chức của một xã hội dân sự châu Âu. Ngoài ra, Wintle còn cho rằng bản sắc châu Âu chính là những đặc điểm cốt lõi chung từ những giá trị thời Đế chế La Mã, Thiên chúa giáo, thời kỳ Khai sáng, cách mạng công nghiệp, những tri thức chung về ngôn ngữ và một môi trường tự nhiên chung[7]. Một học giả khác, Salvador Ginner cũng chỉ ra những đặc điểm là cơ sở của bản sắc châu Âu từ những thay đổi tích cực về tuổi thọ trung bình đến tính chất thế tục hóa về tôn giáo mạnh mẽ trong xã hội, sự phát triển mọi mặt của đời

[5] Smith 1992: 72-73.

[6] Kostakopoulou., Sđd: 15.

[7] Wintle 1996: 13-22.

sống tư bản chủ nghĩa và sự thịnh vượng về kinh tế[8].

Cũng đánh giá lạc quan về bản sắc châu Âu, Soledad Garcia cho rằng bản sắc châu Âu phải bao gồm văn hóa cổ Hy Lạp, bộ luật và thể chế La Mã, Thiên chúa giáo, những giá trị thời Phục Hưng, thời Khai sáng, chủ nghĩa lãng mạn, phúc lợi xã hội và cả sự đa dạng trải ra khắp châu lục[9]. Với Guibernau, bản sắc châu Âu còn trong thời kỳ phôi thai và chính là sự kết tinh của Thiên chúa giáo, của các ý tưởng tiến bộ về tự do, chủ nghĩa nhân văn, và đời sống vật chất thịnh vượng[10]. Thomas Jansen lại khẳng định rằng những yếu tố (văn hóa, lịch sử, kinh tế và an ninh chung...) mà việc xây dựng một quốc gia dân tộc dựa vào cũng có thể giải thích tiến trình hội nhập châu Âu và sự xuất hiện của một Liên minh Châu Âu siêu quốc gia[11]. Với cùng cách tiếp cận như vậy nhưng tập trung vào một vận mệnh chung, Brigid Laffan chỉ ra 3 nguyên tắc để xây dựng bản sắc châu Âu: chung vận mệnh, khoan dung với sự đa dạng và sự phát triển của một xã hội dân sự[12].

(2) Khác với mô hình trên, **chủ nghĩa yêu nước lập hiến** nhấn mạnh vào thể chế, hiến pháp và vai trò của chúng. Có nghĩa là bản sắc châu Âu hay nền văn hóa châu Âu chỉ có thể xây dựng dựa trên những qui định của pháp luật, sự phân quyền, dân chủ, tôn trọng nhân quyền và những thứ khác đảm bảo được cho sự phát triển của mọi hình thái văn hóa một cách công bằng. Vì vậy, bản sắc châu Âu phải được công dân nơi đây sẻ chia mà không cần phải quan tâm đến bản sắc hay văn hóa quốc gia của từng công dân, và dân quyền phải trở thành thiết bị gắn kết chính trong EU. Chúng ta cũng có thể tìm thấy những quan điểm tương tự như vậy trong nghiên cứu của Habermas (1992, 1993) và Edy Korthals Altes (1999). Những học giả này xem hiến pháp dựa vào luật pháp và nguyên tắc của EU là những phương tiện để xây dựng bản sắc châu Âu. Theo Altes, chúng ta chẳng thể tìm thấy bản sắc châu Âu trong những ngôn từ đẹp đẽ về một lịch sử chung, một nền tảng tinh thần chung; Vì vậy không nên đào và tìm mãi cái kho báu quá khứ đã bị lãng quên, cái cần quan tâm lúc này là phải cùng nhau hành động. Chính vì vậy, bản sắc châu Âu chỉ có thể tìm thấy trong cấu trúc của Liên minh Châu Âu, thể chế, nguyên tắc, điều luật và các chính sách của nó cùng với sự ủng hộ của công chúng.

(3) Một mô hình bản sắc khác của bản sắc châu Âu là **mô hình bản sắc có tính hiệu chỉnh**. Đây là một mô hình "pha trộn" bởi nó thừa nhận quan điểm của mô hình chủ nghĩa yêu nước lập hiến trong khi vẫn nhấn mạnh những đặc điểm, truyền thống văn hóa tộc người của các quốc gia thành viên. Với những học giả theo đuổi mô hình này, bản sắc dân tộc có giá trị như những

[8] Ginner 1994: 22-26.
[9] Garcia 1993: 7-9.
[10] Guibernau 2001: 6.
[11] Jansen 1999: 29.
[12] Laffan 1996: 99.

biểu tượng cho những hành động chung và cũng là nguồn tài nguyên để xây dựng bản sắc châu Âu. Chúng ta có thể tìm thấy những quan điểm tương tự trong nghiên cứu của Schneider Heinrich và Claude Thebault. Xem xét bản sắc châu Âu như một hiện tượng xã hội, Schneider Heinrich đi đến kết luận rằng bản sắc châu Âu tồn tại như một bản sắc mang tính chất mở (bao hàm) và "số nhiều" dựa trên những nguyên tắc của nền dân chủ, bình đẳng, tôn trọng sự đa dạng và một ý thức về sự cộng tác. Heinrich còn nhấn mạnh rằng bản sắc chung mới này phải và chỉ có thể cộng tồn với bản sắc các quốc gia, dân tộc ở châu Âu[13]. Đối với Claude Thebault, bản sắc châu Âu được cấu thành bởi 3 trụ cột chính: Chủ nghĩa nhân văn và tất cả những giá trị của nó làm nên di sản của ngày hôm nay; sự đa dạng và tính phổ quát là những giá trị châu Âu cùng với bổn phận và nghĩa vụ chung của mỗi người công dân. Claude Thebault còn cho rằng bản sắc châu Âu có tính hai mặt: một mặt là ký ức và di sản chung; mặt kia là ý chí luận và một dự án cần đạt được[14]. Với hai học giả này, bản sắc châu Âu được xây dựng cả trên cơ sở của Hiến pháp, pháp luật và trên cơ sở của "nguồn tài nguyên vô tận" là sự đa dạng của bản sắc các quốc gia, dân tộc.

(4) **Mô hình bản sắc mang tính chức năng** vạch ra rằng, sự mở rộng hợp tác của giới cầm quyền, sự phát triển thói quen cộng tác trong việc giải quyết những vấn đề phát sinh rốt cuộc đã chuyển đổi những giá trị và mối quan tâm xã hội. Mô hình này nhấn mạnh vào sự hợp lý về mặt kinh tế và lợi ích. Những học giả ủng hộ mô hình này xem bản sắc châu Âu là một kiểu bản sắc mới không thể xây dựng theo mô hình xây dựng bản sắc quốc gia, dân tộc như những gì chúng ta nhận thức về bản sắc cá nhân, bản sắc của nhóm hay bản sắc dân tộc. Vì vậy, Haller cho rằng bản sắc châu Âu đang hình thành để phù hợp với lợi ích hiện tại và không nhất thiết phải chú trọng đến những vấn đề đại loại như sự khoan dung tôn giáo, chủ nghĩa thực dân, chế độ chiếm hữu nô lệ và sự nô dịch hóa các dân tộc thiểu số và những nhóm người thấp kém ở châu Âu[15].

(5) **Mô hình bản sắc mang tính chất khế ước** xem tiến trình hội nhập châu Âu là một tiến trình của những trao đổi ngoại giao và kinh tế-xã hội. Vì vậy, EU không phải là một liên minh, một chính thể và công dân châu Âu sống với những nền văn hóa dân tộc của họ. Với cách nhìn như thế này, các quốc gia thành viên là động lực của tiến trình hội nhập; vì vậy mà phạm vi, giới hạn và những điều khoản về quyền công dân châu Âu phải được xác định trên cơ sở luật pháp của từng quốc gia. Theo mô hình này thì cá nhân/quốc gia thành viên có thể thúc đẩy bản sắc chung châu Âu, nhưng bản sắc này chắc chắn sẽ yếu ớt bởi EU được xây dựng, về cơ bản, dựa trên cơ sở là các quốc

[13] Heinrich 1999: 12.
[14] Thebault 1999: 7.
[15] Haller 1994: 248.

gia ở châu Âu. Václav Havel và Weiler là những đại diện tiêu biểu ủng hộ mô hình này. Với Weiler, bản sắc châu Âu chỉ có thể là một bản sắc "linh hoạt", được sẻ chia với sự cân nhắc, thương thảo và sự phù hợp trên nên tảng của những dự án chung hơn là một bản sắc tập thể cứng nhắc. Weiler cũng khẳng định rằng châu Âu chỉ có thể tìm thấy mình với khả năng thống nhất sự đa dạng của các quốc gia thành viên và con người nơi đây[16]. Václav Havel thì cho rằng những giá trị cốt lõi cấu thành bản sắc châu Âu không gì khác chính là những cam kết vì một lục địa không chia cắt, vì quyền tự do cá nhân và vì tính nhân văn phổ quát[17].

(6) Mô hình cuối cùng nổi lên trong những tài liệu hiện có là **mô hình bản sắc theo Chủ nghĩa kiến tạo**. Mô hình này xem bản sắc châu Âu như một nhiệm vụ nổi lên trên một mạng lưới phức tạp của tiến trình thể chế hóa mọi hợp tác trong hầu hết các lĩnh vực. Vì vậy, bản sắc châu Âu không đơn thuần là một bản sắc đã hình thành mà là một tiến trình, một dự án cần đạt được. Bản sắc chung này không mâu thuẫn với bản sắc các quốc gia, dân tộc mà cũng không giống hết như bản sắc quốc gia, dân tộc. Mô hình bản sắc mang tính kiến tạo hướng vào việc xây dựng EU thành một cộng đồng của sự đa dạng mà không hề cố gắng tạo ra "những con người châu Âu đúng nghĩa" thế nhưng sẽ chuyển đổi những chủ thể và công dân, những người mà cuộc sống của họ vốn gắn với quốc gia, dân tộc thành những công dân EU tích cực. Những quan điểm này chúng ta có thể tìm thấy trong nghiên cứu của Anders Hellstrom và Bo Petersson (2002), Dirk Jacobs và Robert Maier (1998). Theo Jacobs va Maier, bản sắc châu Âu là kết quả của những nỗ lực xây dựng một bản sắc chung trong khi thực hiện cả 3 dự án hiện tại của EU cùng một lúc[18].

Bên cạnh 6 mô hình kể trên còn những quan điểm khác không thể đưa vào những mô hình này. Ví dụ như Llobera, người ủng hộ cho những giá trị hiện tại nhưng vẫn cho rằng những di sản của nền văn minh Hy-La, Thiên chúa giáo, những giá trị thời Phục Hưng, thời kỳ Khai sáng và những thành tựu khoa học, chủ nghĩa duy lý, sự tiến bộ, sự tự do và dân chủ là những thành tố chủ chốt của một bản sắc châu Âu mới[19]. Hay bản sắc châu Âu, với Fuanaromya, được bắt nguồn từ sự đa dạng của từng quốc gia, dân tộc và nổi lên khi các quốc gia nhận thấy họ cùng chung một tương lai, những quyền cơ bản và một nền dân chủ nghị viện[20]. Tuy vậy, những quan điểm này cũng có thể xem là "sự pha trộn" của hai hay nhiều mô hình bản sắc châu Âu đề cập ở trên.

Tóm lại, từ các phân tích nói trên có thể thấy sự đa dạng trong văn hóa châu Âu quá rõ ràng đến mức thiếu hụt những yếu tố chung cần thiết để xây dựng một bản sắc

[16] Weiler 2005: 78.
[17] Havel 1996.
[18] Xem thêm Jacobs & Maier 1998: 21.
[19] Llobera 2001: 179.
[20] Fuangaromya 2003: 78.

chung. Tuy nhiên, chúng tôi hoàn toàn đồng ý với rất nhiều học giả (mà những người này có thể không đồng ý với nhau về bản sắc châu Âu và cấu trúc của nó) cho rằng bản sắc châu Âu vốn dĩ đã hình thành, đang trong thời kỳ phôi thai; và cho dù nó còn yếu ớt và mỏng manh thì nó cũng cần được thúc đẩy và phát triển trong bối cảnh châu Âu hội nhập hiện nay. Bản sắc, ở một vài khía cạnh, vốn là một tiến trình; bản sắc châu Âu cũng là một tiến trình không phải là ổn định, tĩnh mà là động, linh hoạt và không ngừng biến đổi. Vì vậy, những gì mà EU đã làm để bộ lộ và làm phong phú bản sắc châu Âu là cực kỳ quan trọng. Mặc dù chúng tôi không đồng ý hoàn toàn với quan điểm theo mô hình chủ nghĩa yêu nước lập hiến, nhưng cần thừa nhận vai trò quan trọng của hiến pháp, pháp luật và các thể chế trong việc thúc đẩy sự phát triển của bản sắc châu Âu trong tiến trình liên kết ngày nay./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Altes E.K. 1999. *What is it? Why do we need? Where do we find it?* Trong Jansen, Th. (eds.). *Reflections on European identity.* (tr.53-64). Working paper of European Commission, ngày 14 tháng 4 năm 2006 từ trang web của Ủy ban Châu Âu: http://europa.eu.int/comm/cdp/working-paper/european_identity_en.pdf

2. Dunne, D. 1996: *A European cultural identity: Myth, reality or aspiration?* Bài nghiên cứu tìm thấy ngày 18.04.2007 trong trang web Đại học Dublin: http://www.ucd.ie/dei/about/staff_papers/bentonra_european_cultural_identity_1997.doc

3. Fuangaromya, Ch. 2003: *Developing a "European Identity": the EU's Role in Promoting Common European Cultural Values and Identity.* Trong Chuasomboon, P & Chongussayakul, R. (biên tập). *European Studies from Asian Perspectives.* Monograph Series Vol. 3, Chulalongkorn University Publisher, tr.77-81.

4. Garcia, S. 1993: *Europe's Fragmented Identities and the Frontiers of Citizenship.* Trong Garcia, S. (biên tập). *European identity and the search for legitimacy.*). London: Pinter, tr.1-29.

5. Giner, S. 1994: *The advent of a European society.* Trong Heller, M. & Richter, R. (biên soạn). *Toward a European Nation?: Political trends in Europe-East and West and Periphery.* Armonk, N.Y.: M.E. Sharpe, tr.15-30.

6. Guibernau, M. 2001: *Introduction: Unity and Diversity in Europe.* Trong Guibernau, M. (biên soạn). *Governing European Diversity.* Sage Publication, tr.1-34.

7. Haller, M. 1994: *Epilogue-Europe as a new nation or a community of nations?* Trong Heller, M. & Richter, R. (biên soạn). *Toward a European Nation?: Political trends in Europe-East and West and Periphery.* Armonk, N.Y.: M.E. Sharpe, tr. 226-263.

8. Havel, V. 1996: *The Hope for Europe.* New York Review of Books

9. Jansen, Th. 1999: *European identity and/or the identity of the European Union.* Trong Jansen, Th. (biên tập). *Reflections on European identity.* tr.27-37. Working paper of European Commission retrieved on the 14 of April 2006 from European Commission website: http://europa.eu.int/comm/cdp/working-paper/european_identity_en.pdf

10. Jacobs, D. & Maier, R. 1998: *European Identity: Construct, fact and fiction.* Trong Gastelaars M. & de Ruijter A. (biên tập). *A United Europe. The Quest for a Multifaceted Identity.* Maastricht: Shaker, tr. 13-34.

11. Kostakopoulou, Th. 2001: *Citizenship, identity and immigration in the European Union between past and future.* Manchester and New York: Manchester University Press.

12. Laffan, B. 1996: *The Politics of Identity and Political Order in Europe.* Journal of Common Market Studies 34 (1), tr.81-102.

13. Llobera, Josep R. 2001: *What unites Europeans? In Guibernau,* M. (biên soạn) *Governing European Diversity.* Sage Publication, tr.169-274.

14. Phụ lục 2, Chương II, 7th Gen. Rp. EC, 1973.

15. Smith, Anthony D. 1992: *National identity and the idea of European unity.* In International Affair 68, tr. 55-76.

16. Schneider, H. 1999: *The dimensions of the historical and cultural core of a European identity.* In Jansen, Th. (biên soạn). *Reflections on European identity.* (tr.7-20). Bài nghiên cứu của Ủy ban Châu Âu tìm thấy ngày 14 tháng 4 năm 2006 từ trang web của Ủy ban Châu Âu: http://europa.eu.int/comm/cdp/working-paper/european_identity_en.pdf

17. Smith, Anthony D. 1992: *National identity and the idea of European unity.* In International Affair 68, tr. 55-76.

18. Thebault, C. 1999: *Preface.* Trong Jansen Th. (chủ biên). *Reflections on European identity.* (tr.5-6). Working paper of European Commission tìm thấy ngày 14 tháng 4 năm 2006 từ trang web: http://europa.eu.int/comm/cdp/working-paper/european_identity_en.pdf

19. Weiler J.H.H. 2005: *Unity in Diversity? The challenge of diversity for the European political identity, legitimacy and democratic governance: Turkey's the EU membership as the ultimate test case.* New York: New York University School of Law

20. Wintle, M. (Chủ biên) 1996: *Cultural Identity in Europe: Shared experience.* Trong Culture and *Identity in Europe: Perceptions of Divergence and Unity in Past and Present.* Aldershot: Avebury.

21. Jacobs, D. & Maier, R. 1998: *European Identity: Construct, fact and fiction.* Trong Gastelaars M. & de Ruijter A. (biên tập). *A United Europe. The Quest for a Multifaceted Identity.* Maastricht: Shaker, tr. 13-34.